

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LAI VUNG
TỈNH ĐỒNG THÁP**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Lai Vung, ngày 07 tháng 9 năm 2018.

Số: 165/2018/QĐST- HNGĐ.

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 242/2018/TLST-HNGĐ, ngày 27 tháng 7 năm 2018, về việc “Chia tài sản sau khi ly hôn” giữa:

- Nguyên đơn: Võ Kim L, sinh năm: 1966; Địa chỉ: 543A/2, ấp TM, xã TP, huyện LV, tỉnh ĐT.

- Bị đơn: Võ Văn T, sinh năm: 1968; Địa chỉ: 494/TK, ấp TK, xã TT, huyện LV, tỉnh ĐT.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Võ Văn T, sinh năm: 1937; Địa chỉ: 494/TK, ấp TK, xã TT, huyện LV, tỉnh ĐT.

2. Hà Phước K, sinh năm: 1963;

3. Bà Phan Thị Kim T, sinh năm: 1965;

Cùng địa chỉ: 404, ấp LTA, xã LH, huyện LV, tỉnh ĐT; Tạm trú: 74 đường HBK, P15, Q10, TP HCM.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, Điều 217 và Điều 218 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Căn cứ vào Điều 33 và Điều 59 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 30 tháng 8 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành ngày 30 tháng 8 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Bà Võ Kim L có Đơn rút một phần yêu cầu khởi kiện không yêu cầu Tòa án giải quyết đối với yêu cầu chia phần hoa lợi từ việc trồng quýt trên phần đất có diện tích 2010m², thuộc thửa đất số 14, tờ bản đồ số 02, đất tọa lạc tại xã TT, huyện LV, tỉnh ĐT do ông Võ Văn T đứng tên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và chia số tiền hoa lợi thu được từ việc trồng quýt đường hoặc chia ½ phần đất có diện tích 10.880m², thuộc thửa đất số 1315, tờ bản đồ số 05, đất tọa lạc tại xã LH, huyện LV, tỉnh ĐT do hộ ông Hà Phước K đứng tên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất do ông Võ Văn T thuê đất sử dụng. Bà Võ Kim L rút một phần yêu cầu khởi kiện là hoàn toàn tự nguyện, đúng quy định pháp luật và ông Võ Văn T, ông Võ Văn T, ông Hà Phước K, Phan Thị Kim T cũng không có yêu cầu gì trong vụ án này.

Đình chỉ giải quyết một phần yêu cầu khởi kiện đối với yêu cầu chia tài sản sau khi ly hôn của bà Võ Kim L như trên.

- Ông Võ Văn T tự nguyện chia tài sản chung sau khi ly hôn cho bà Võ Kim L số tiền là 150.000.000 đồng theo “Biên bản thỏa thuận” ngày 06/01/2018, ông T quản lý số tiền này nên buộc ông Võ Văn T có nghĩa vụ giao trả cho Võ Kim L 150.000.000 đồng (Một trăm năm mươi triệu đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án mà bên phải thi hành án chưa thi hành xong, thì hàng tháng còn phải chịu tiền lãi bằng 50% mức lãi suất theo quy định tại khoản 1 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chưa thi hành án đến khi thi hành án xong.

- Về án phí; tạm ứng án phí:

Bà Võ Kim L tự nguyện chịu án phí dân sự sơ thẩm là 3.750.000 đồng (Ba triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng). Được khấu trừ 8.750.000 đồng (Tám triệu, bảy trăm, năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0001350, ngày 27/7/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp. Bà Võ Kim L được nhận lại 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng).

Ông Võ Văn T không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi

hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND H.Lai Vung;
- Các đ/s;
- Lưu: HS (Q), AV.

THẨM PHÁN

Đã ký

Huỳnh Thị Bích Huyền